



23/06/22

**DAILY** MORNING

**CPI Anh tháng 5  
tăng 9.1%**



## Điểm tin vĩ mô

### Thế giới:

- Dow Jones giảm 0.15% xuống 30,483.13 điểm; Nasdaq Composite giảm 0.15% xuống 11,053.08 điểm; S&P 500 giảm 0.13% xuống 3,759.89 điểm.
- Tổng thống Mỹ Joe Biden có kế hoạch đàm thoại với ông Tập Cận Bình khi cân nhắc dỡ bỏ một số mức thuế hàng hóa của Trung Quốc.
- CPI tại Anh tháng 5 tăng 9.1%, cao nhất từ năm 1982, BoE nhận định lạm phát sẽ chạm ngưỡng 11% vào tháng 10 tới.
- Đức, Italy, Thụy Sĩ, Đan Mạch và một số nước khác bắt đầu kích hoạt cảnh báo sớm trong lộ trình ứng phó khủng hoảng khí đốt.
- Citigroup: Xác suất xảy ra suy thoái toàn cầu tiệm cận mức 50%, khi các NHTW thắt chặt chính sách tiền tệ và nhu cầu hàng hóa suy yếu.

### Trong nước

- VCCI đề nghị Bộ Tài chính tiếp tục nghiên cứu, đánh giá tác động của việc bãi bỏ thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng và có văn bản báo cáo Quốc hội vào kỳ họp tới.
- Bộ Công Thương: Mỹ gia hạn thời gian xem xét khởi xướng điều tra chống lẩn tránh thuế phòng vệ thương mại với một số sản phẩm ống thép nhập khẩu từ Việt Nam.
- Bộ Tài chính phân trần việc không giảm thuế VAT và tiêu thụ đặc biệt với xăng dầu, Bộ sẽ cân nhắc theo bối cảnh cụ thể của Việt Nam để đưa ra chính sách hỗ trợ phù hợp.
- Cục Hàng hải Việt Nam: Mức thu phí, lệ phí hàng hải tại cảng biển Việt Nam hiện nay chỉ chiếm tỷ lệ khoảng 7-9% tổng chi phí vận tải của một con tàu hoạt động hàng hải quốc tế.
- Ngày 21/6, NHNN chính thức trở lại kênh tín phiếu sau 2 năm liên tục duy trì ở tình trạng đóng băng, NHNN đã thực hiện bán 200 tỷ đồng tín phiếu kỳ 7 ngày với lãi suất 0.3%/năm.
- Dự thảo sửa đổi bổ sung Thông tư 39, NHNN quy định TCTD không được cho vay đối với nhu cầu thanh toán tiền đặt cọc để thực hiện các giao dịch trong tương lai.

## Điểm tin doanh nghiệp

- DAT: Dự kiến phát hành gần 7.73 triệu cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 14%.
- QSP: Dự kiến trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 18%, khoảng 19 tỷ đồng, thanh toán ngày 4/8.
- CTP: Đặt mục tiêu DT và LNST lần lượt là 374 tỷ đồng và 5.2 tỷ đồng, tăng 400% so với năm 2021, kế hoạch phát hành 14.5 triệu CP để đầu tư cho HĐKD.
- DMN: Đặt kế hoạch lợi nhuận 2022 đạt 12 tỷ đồng, đồng thời sẽ góp vốn thành lập công ty chế biến thủy sản đông lạnh.
- MST: Ước LNTT quý 2/2022 đạt gần 22 tỷ đồng, tăng hơn 4% so với cùng kỳ năm 2021.
- VCG: Dự kiến phát hành hơn 44 triệu CP để trả cổ tức năm 2021 cho cổ đông tỷ lệ 10% vào ngày 01/07, tăng VDL lên 5,220 tỷ đồng.
- BVL: Dự kiến phát hành hơn 42.98 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 100:75, với mức giá phát hành chỉ bằng 1/3 giá hiện tại.
- KBC: Dự kiến vay vốn CTCP Khu công nghiệp Sài Gòn – Bắc Giang với hạn mức 200 tỷ đồng để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, kỳ hạn tối đa 3 năm bằng hình thức tín chấp.
- HDC: CTCP Đầu tư Thiên Anh Minh, tổ chức liên quan thành viên HĐQT đăng ký bán giảm chấp 200,000 cổ phiếu, thời gian dự kiến giao dịch từ 24/6 đến 22/7.
- NLG: Phát hành 500 tỷ đồng trái phiếu kỳ hạn 7 năm với lãi suất 9.35%/năm.
- TDH: HOSE quyết định chuyển cổ phiếu TDH từ diện cảnh báo sang diện kiểm soát từ ngày 27/6, nguyên nhân do LNST công ty năm 2020 và 2021 đều âm.

## Điểm nhấn thị trường

- |   |         |
|---|---------|
| <a href="#">1. TTCK Thế giới</a>        | Trang 2 |
| <a href="#">2. TTCK Việt Nam</a>        | Trang 3 |
| <a href="#">3. Giao dịch khối ngoại</a> | Trang 4 |
| <a href="#">4. Thị trường hàng hóa</a>  | Trang 5 |

	23/6	% Sáng 23/6	22/6	% Ngày	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,169.27	-0.27%	-3.68%	-4.06%
HNX INDEX			269.39	1.80%	-4.89%	-10.40%
VN30 INDEX			1,227.18	0.22%	-2.07%	-2.24%
Shanghai Composite			3,267.20	-1.20%	-1.16%	3.83%
Nikkei 225 NKY			26,379.8	0.88%	-0.19%	-1.38%
Korea KOSPI			2,357.09	0.61%	-3.85%	-10.69%
Straits Times STI			3,093.31	-0.78%	-0.40%	-3.74%
Thailand SET			1,560.02	-0.92%	-2.10%	-3.88%
Malaysia FBMKLCI			1,431.10	-1.84%	-1.92%	-7.62%
Philippines PCOMP			6,168.00	-1.86%	-2.40%	-7.77%
Indonesia JCI			6,984.31	-0.85%	-0.32%	2.36%
S&P500 SPX			3,759.89	-0.13%	0.65%	-3.61%
S&P500 Futures	3,711.75	0.98%	3,762.75	-0.13%	-0.66%	-3.42%
Dow Jones Industrial			30,483.1	-0.15%	0.39%	-2.46%
Nasdaq Composite			11,053.1	-0.15%	2.08%	-2.95%
Euro Stoxx 50			3,464.64	-0.84%	-1.92%	-6.57%
FTSE 100 UKX			7,089.22	-0.88%	-2.53%	-2.92%
Russian MOEX			2,373.52	0.62%	2.35%	0.01%

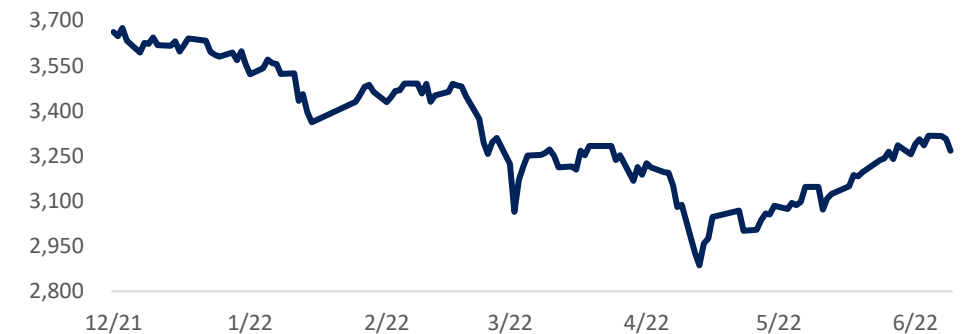
Nguồn: Bloomberg, BSC

Shanghai Composite		S&P 500	
Xu hướng	Up trend	Xu hướng	Giảm điểm
Kháng cự	3500	Kháng cự	4100
Hỗ trợ	3100	Hỗ trợ	3300
Điểm PTKT	TÍCH CỰC	Điểm PTKT	TIÊU CỰC

Diễn biến S&P 500



Diễn biến Shanghai Composite



Nguồn: Bloomberg, BSC

Ngành	% Ngày	% Tuần	% Tháng
Bán lẻ	-5.10%	-6.36%	3.52%
Bảo hiểm	0.05%	-1.48%	2.49%
Bất động sản	0.55%	-3.08%	-6.84%
Công nghệ Thông tin	-4.35%	-6.07%	2.31%
Dầu khí	-1.50%	-10.37%	-7.97%
Dịch vụ tài chính	4.79%	-7.58%	-21.38%
Điện, nước & xăng dầu	-5.48%	-8.24%	3.88%
Du lịch và Giải trí	1.54%	0.33%	-4.67%
Dịch vụ Công nghiệp	-1.58%	-7.37%	-6.38%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-2.93%	-5.04%	-0.62%
Hóa chất	-2.01%	-8.90%	-5.18%
Ngân hàng	1.84%	-2.23%	-6.33%
Ô tô và phụ tùng	2.93%	-5.10%	-11.25%
Tài nguyên Cơ bản	2.59%	-5.29%	-22.70%
Thực phẩm và đồ uống	-2.70%	1.57%	0.17%
Truyền thông	-0.55%	-0.03%	-4.25%
Viễn thông	0.00%	-0.35%	-10.62%
Xây dựng và Vật liệu	1.56%	-6.35%	-10.24%
Y tế	0.59%	-3.92%	-4.65%

Nguồn: Fiinpro, BSC

Published on TradingView.com, June 22, 2022 16:49:12 +07  
 VNINDEX, D O: 1180.11 H: 1185.86 L: 1162.98 C: 1169.27



TradingView

Nguồn: Tradingview, BSC

## VN INDEX

Xu hướng	Tích lũy
Kháng cự	1350
Hỗ trợ	1100
Điểm PTKT	TIÊU CỰC

## Cập nhật thị trường

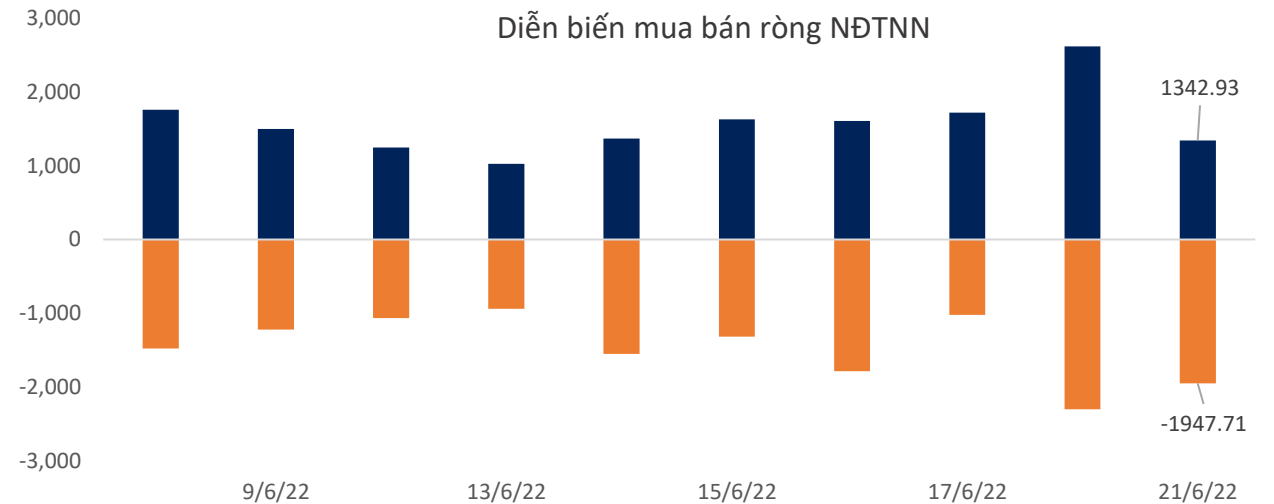
VN-Index giằng co quanh vùng 1170 trong ngày 22/6 trước khi đóng cửa giảm 3 điểm so với phiên hôm qua. Phiên giao dịch ngày 22/6 tiếp tục cho thấy sự lưỡng lự của thị trường khi gặp ngưỡng hỗ trợ cũ quanh vùng 1160-1180.

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
E1VFN30	336.2	0.9	0.0	-1.6%	0.0	0.6	-6.0	-5.2	ETF Diamond, Fubon FTSE tăng quy mô, ETF Finlead giảm quy mô, các ETF khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. Khối ngoại bán ròng ở hầu hết các thị trường
FUEMAVN30	27.1	0.6	(0.0)	-2.1%	0.0	0.0	0.0	3.0	
FUESSVFL	113.1	0.7	(0.6)	-2.5%	-0.4	-0.2	2.0	-0.8	
FUESSVN30	3.6	0.7	0.0	-2.3%	0.0	0.0	0.0	-0.3	
FUEVFN30	784.4	1.1	2.4	1.2%	2.8	-4.5	115.4	217.3	
FUEVN100	8.7	0.7	0.5	-2.7%	0.3	0.3	0.8	2.5	
FTSE Vietnam	259.1	33.2	-	(0.0)	0.0	-	(1.6)	(16.8)	
FUBON FTSE	532.8	0.5	4.0	0.0	1.8	23.6	70.7	183.1	
iShare	353.8	27.0	-	(0.0)	0.0	-	(17.2)	(50.5)	
KIM	127.1	15.3	-	(0.0)	0.0	-	-	(17.6)	
PREMIA	22.1	9.7	-	-1.7%	0.0	0.0	0.0	-0.9	
VNM	376.9	14.6	-	(0.0)	0.0	(2.2)	(4.7)	(15.3)	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	(0.87)	(13.32)	54.26
ASEAN4*	(164.01)	(305.28)	(1,225.29)
Ấn Độ	(150.76)	(106.93)	(5,161.43)
Đài Loan	(875.75)	(509.25)	(6,355.70)
Hàn Quốc	(43.55)	(1,141.56)	(4,328.57)
Nhật Bản		(6,980.45)	(6,378.50)
Trung Quốc			(64,037.06)

Ghi chú: \* Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	19.91
Thái Lan	26.00
Singapores	19.91
Phillippines	17.26
Malaysia	13.31



Nguồn: Fiinpro, BSC

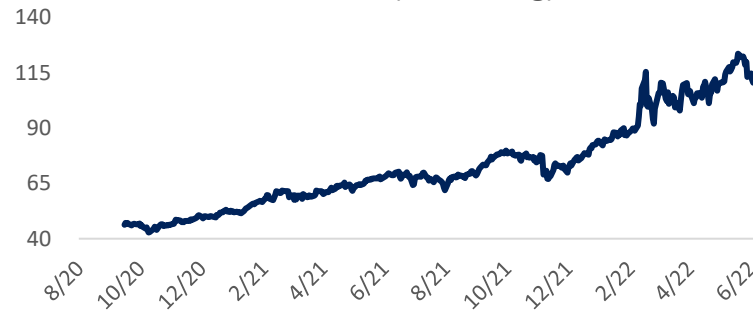
Mặt hàng	Đơn vị	23/6	% Sáng	22/6	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	104.68	-1.42%	106.19	-3.04%	-7.44%	-2.32%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	110.45	-1.15%	111.74	-2.54%	-7.81%	-0.22%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gal.	377.71	-1.49%	383.41	1.04%	-3.01%	2.37%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,835.73	-0.11%	1,837.72	0.26%	-1.16%	-1.65%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	21.40	-0.08%	21.42	-1.24%	-2.52%	-3.23%	PNJ	
Đậu tương	USD/cwt.	1,470.50	-0.41%	1,476.50	-2.25%	-3.48%	-3.37%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USD/bu.	977.00	-1.19%	988.75	0.15%	-8.13%	-16.82%		AFX
Sữa	USD/bu.	23.55	1.20%	23.27	-1.23%	-2.89%	-5.23%	VNM, GTN, QNS	KDC
Cao su	JPY/kg.	256.40	0.94%	254.00	-0.27%	0.91%	3.35%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
Đường	USD/lb.	18.49	-1.54%	18.78	0.27%	-1.65%	-7.09%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USD/lb.	236.40	1.74%	232.35	2.18%	4.19%	8.04%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/MT			8,773.00	-2.47%	-4.95%	-6.82%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
Thép	CNY/MT	4,174.00	0.10%	4,170.00	-0.41%	-8.22%	-9.97%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT			2,479.50	-2.13%	-4.36%	-14.69%		CAV, SAM, TGP, VTH
Quặng sắt	CNY/MT	731.00	-0.07%	731.50	-3.05%	-16.27%	-15.10%		HPG
Than	USD/MT			366.25	-0.66%	14.22%	5.24%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USD = US Cent

## Cập nhật thị trường

Giá dầu giảm khoảng 3% vào ngày 22/6, khi nhà đầu tư lo ngại rằng việc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) nâng lãi suất có thể khiến nền kinh tế Mỹ rơi vào suy thoái, làm tổn hại nhu cầu nhiên liệu.

Dầu BRENT (USD/thùng)



Vàng (USD/oz.)



Nguồn: Bloomberg, BSC

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của CTCP Chứng khoán BIDV.

## BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings  
210 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: +84 4 3935 2722  
Fax: +84 4 2220 0669

## BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: +84 8 3821 8885  
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>  
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



## Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu  
[hn.ptnc@bsc.com.vn](mailto:hn.ptnc@bsc.com.vn)  
(+84) 39352722 - Ext 108

## Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC  
[hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn](mailto:hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn)  
(+84)2439264659

## Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center  
[i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)  
(+84)2437173639

# Mạng lưới Nhà đầu tư BSC

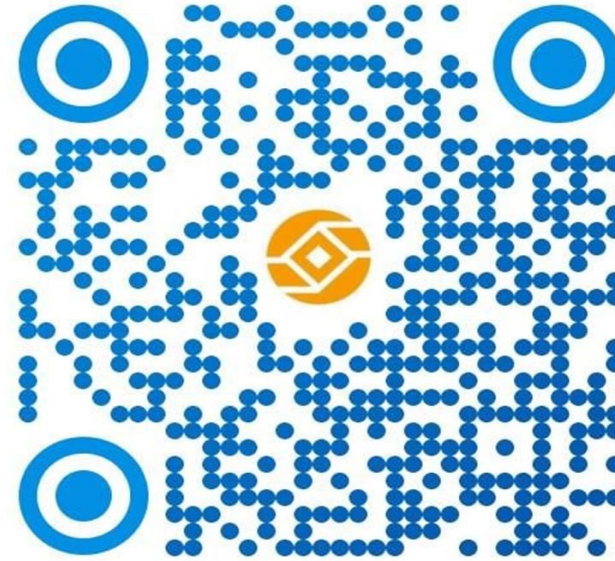
\* Quý nhà đầu tư vui lòng đặt câu hỏi tại phần bình luận để được tư vấn trực tiếp.

\* Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: [i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)



## DANH MỤC BÁO CÁO BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham khảo các



## CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham gia